

Số: /KH-UBND

Kiến Hưng, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra, rà soát các đối tượng đang hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội trên địa bàn xã Kiến Hưng năm 2026

Thực hiện Công văn số 2120/SYT-PCTN&BTXH ngày 05/03/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về việc kiểm tra, rà soát, xác định lại mức độ khuyết tật và chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật. Ủy ban nhân dân xã Kiến Hưng xây dựng kế hoạch rà soát đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp hàng tháng trên địa bàn xã cụ thể như sau:

#### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Bảo hiểm xã hội ngày 29 tháng 6 năm 2024; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

- Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH12 ngày 17/6/2010; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật;

- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/03/2021 của Chính phủ;

- Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế; Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Văn bản hợp nhất số 1346/VBHN-BLĐTBXH ngày 02/4/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

- Nghị quyết số 48/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định chính sách hỗ trợ các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội và mức chi trả trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

## II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đối tượng bảo trợ xã hội và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội, góp phần thực hiện tốt công tác an sinh xã hội trên địa bàn xã.

- Đánh giá chính xác kết quả thực hiện chính sách bảo trợ xã hội trong thời gian qua, những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các chế độ, chính sách.

### 2. Yêu cầu

- Việc rà soát phải khách quan, công khai, minh bạch, đúng quy định.
- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Văn hóa - Xã hội và các thôn.
- Đảm bảo thời gian, tiến độ theo kế hoạch đề ra.

## III. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG RÀ SOÁT

### 1. Đối tượng

#### 1.1. Trẻ em

- Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, không nơi nương tựa.
- Trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS thuộc hộ nghèo, cận nghèo.
- Trẻ em khuyết tật nặng, đặc biệt nặng.

#### 1.2. Người khuyết tật

- Người khuyết tật đặc biệt nặng.
- Người khuyết tật nặng.

#### 1.3. Người cao tuổi

- Người cao tuổi cô đơn, không nơi nương tựa.
- Trợ cấp hưu trí xã hội: Từ đủ 75 tuổi trở lên không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng; từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại khoản 1, Điều 2, Nghị định 176/2025/NĐ-CP của Chính Phủ.

#### 1.4. Người đơn thân nuôi con

Phụ nữ đơn thân thuộc hộ nghèo, đang nuôi con dưới 16 tuổi hoặc đang nuôi con từ 16 đến 22 tuổi và người con đó đang học văn hóa, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất

**1.5. Đối tượng khác: Người bị nhiễm HIV/AIDS thuộc hộ nghèo không còn khả năng lao động.**

**1.6. Đối tượng phát sinh trong rà soát: Người đủ điều kiện chưa được hưởng chế độ (ví dụ: trẻ em mồ côi, người vừa xác định khuyết tật nặng/đặc biệt nặng, hưu trí xã hội).**

## 2. Nội dung

- Đối chiếu hồ sơ quản lý với căn cước công dân nếu có sai sót thông đề điều chỉnh kịp thời.

- Kiểm tra mức hưởng, điều kiện hưởng theo quy định pháp luật (Nghị định 20/2021/NĐ-CP và các văn bản liên quan).

- Thay đổi mức độ khuyết tật của đối tượng trên địa bàn đề xuất tăng, giảm (nếu có).

- Đối tượng không còn đủ điều kiện hưởng (ví dụ: thoát nghèo, không còn khuyết tật nặng, đã có lương hưu/trợ cấp khác).

## IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

### 1. Thời gian

#### 1.1. Rà soát thường xuyên

Hàng tháng chuyên môn theo dõi, điều chỉnh các loại đối tượng, cụ thể:

- Giảm đối tượng trẻ em mất nguồn nuôi dưỡng đủ 16 tuổi.

- Tăng mới đối tượng người cao tuổi đủ điều kiện hưởng chế độ Hưu trí xã hội theo Nghị định 176/2025/NĐ-CP.

- Điều chỉnh tăng, giảm mức hưởng đối với đối tượng người khuyết tật, người khuyết tật là người cao tuổi, người khuyết tật là trẻ em.

- Điều chỉnh tăng, giảm đối tượng là đơn thân nuôi con nhỏ thuộc Hộ cận nghèo năm 2026.

#### 1.2. Rà soát định kỳ

Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu cho Hội đồng xác định mức độ khuyết tật tổ chức đánh giá lại mức độ khuyết tật của các đối tượng người khuyết tật có thay đổi mức độ khuyết tật đang hưởng trợ cấp hàng tháng 02 lần/năm, cụ thể:

STT	Đơn vị	Thời gian	Ghi chú
01	Thôn Kim Sơn	Quý II/2026	
02	Thôn Đa Ngư		
03	Thôn Kỳ Sơn		
04	Thôn Ngọc Tinh		
05	Thôn Cao Tiên		
06	Thôn Ngọc Liễn		
07	Thôn Cao Bộ		

08	Thôn Nhân Trai	Quý IV/2026	
09	Thôn 5		
10	Thôn Dương Thắng		
11	Thôn Đại Thắng		
12	Thôn Trúc		
13	Thôn Hòa Nhất		
14	Thôn Tiên Anh		
15	Thôn Đồng Rồi		

*(Lịch có thể thay đổi theo tình hình thực tế)*

Trong quá trình kiểm tra, Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các cơ sở thôn để trực tiếp làm việc, nắm bắt tình hình thực tế, hướng dẫn rà soát, lập danh sách và tổng hợp số liệu báo cáo theo quy định.

## **V. TỔ THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch rà soát, triển khai thực hiện Kế hoạch; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh về mục đích, ý nghĩa, đối tượng, chính sách liên quan đến công tác rà soát bảo trợ xã hội; chuẩn bị danh sách, biểu mẫu để thôn kiểm tra, rà soát; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các thôn triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; xây dựng các văn bản, hoàn chỉnh, lưu giữ hồ sơ, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

### **2. Phòng Kinh tế**

Hướng dẫn, bố trí kinh phí hỗ trợ rà soát theo quy định.

### **3. Các thôn trên địa bàn xã**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát lại danh sách các đối tượng đang hưởng bảo trợ xã hội trên địa bàn về tình trạng cư trú, thông tin hưởng chính sách, đối tượng không đủ điều kiện hưởng, đủ điều kiện hưởng nhưng chưa được hưởng chế độ.

- Lập danh sách những trường hợp công dân có thay đổi về tình trạng sức khỏe, thay đổi mức độ khuyết tật đề nghị Hội đồng xác định mức độ khuyết tật đánh giá lại mức độ khuyết tật tại thời điểm rà soát.

- Thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của thôn để nhân dân biết phối hợp thực hiện. Tổng hợp báo cáo danh sách, biểu mẫu đúng thời gian quy định.

### **4. Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công**

Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã tuyên truyền nội dung kế hoạch; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính

sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 20/2021/NĐCP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

### **5. Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã**

Trên cơ sở danh sách những trường hợp công dân có thay đổi về tình trạng sức khỏe, thay đổi mức độ khuyết tật tổ chức đánh giá lại mức độ khuyết tật tại thời điểm rà soát đảm bảo theo quy định.

### **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã**

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã; các tổ chức chính trị xã hội; các đoàn thể phối hợp tổ chức tuyên truyền cho nhân dân bằng các hình thức khác nhau về nội dung kế hoạch triển khai.

Trên đây là kế hoạch rà soát đối tượng hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng tại cộng đồng trên địa bàn xã Kiến Hưng năm 2026. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các Phòng chuyên môn, Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công, thành viên trong Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, các bộ phận có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Y tế (b/c);
- TT HU, TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trịnh Thị Thu Huyền**